

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 – 2020,

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình hành động số 38 - CTr/TU ngày 16/10/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế".

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Nông nghiệp và PTNT về mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của nhà nước của tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020.

- Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý điều hành có hiệu quả của các cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở từ việc kế thừa và phát huy hạ tầng công nghệ thông tin hiện có. Cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh cải cách hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian và chi phí thực hiện; nâng cao tính minh bạch, năng động, kịp thời hỗ trợ hướng dẫn các doanh nghiệp trong hoạt động hành chính công tại Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Yêu cầu

- Năm vững quan điểm chỉ đạo, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tăng cường sự chỉ đạo

thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020;

- Kế hoạch thực hiện dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và PTNT, sự điều hành chặt chẽ của Lãnh đạo Sở, sự phối hợp có hiệu quả của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

- Nhằm xây dựng một nền hành chính điện tử, đồng bộ, hiện đại. Hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của Sở, tạo môi trường làm việc điện tử, ổn định, an toàn; nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, năng lực cạnh tranh; tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị, nâng cao chất lượng công tác của cán bộ trong toàn ngành. Góp phần đảm bảo quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, có trọng điểm, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong thời kỳ mới.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2016

- Tiếp tục duy trì và đảm bảo Trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và PTNT luôn hoạt động ổn định, bám sát thông tin thời sự hoạt động của ngành; kịp thời đăng tải các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo điều hành của Sở. Cập nhật đầy đủ các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách về lĩnh vực nông nghiệp phục vụ nhu cầu thông tin của người dân và doanh nghiệp trong tỉnh.

- Cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, mức độ 2 tích hợp trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin; kết nối liên thông với cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

- Từng bước thay thế các giao dịch truyền thống bằng giao dịch điện tử. Số hóa các văn bản, tài liệu lưu trữ để phục vụ tra cứu, tìm kiếm và xử lý thông tin của cán bộ, công chức, viên chức qua mạng. Tiếp tục thực hiện trao đổi văn bản điện tử trong nội bộ cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở và giữa Sở với các Sở, ban, ngành, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố nhằm phục vụ tốt nhất việc quản lý, điều hành nhiệm vụ chính trị của ngành.

- Ứng dụng phần mềm "Quản lý văn bản và điều hành" và "hệ thống thư điện tử" phục vụ công tác chỉ đạo điều hành. Phần đầu trên 90% các đơn vị trực thuộc, cơ quan đơn vị thực hiện trao đổi, tra cứu thông tin, chỉ đạo điều hành và

xử lý công việc trên môi trường mạng; văn bản, tài liệu phục vụ cuộc họp được gửi toàn bộ qua hòm thư điện tử để các đại biểu nghiên cứu trước khi họp nhằm giảm bớt thời gian nghe báo cáo và tăng thời gian thảo luận.

- Trên 90 % máy tính của các phòng, đơn vị cài đặt, sử dụng các phần mềm mã nguồn mở;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hành chính được trang bị máy tính phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2017 - 2020

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với thực hiện tốt cải cách hành chính; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); chuyển dần từ phương thức làm việc dựa trên văn bản giấy sang phương thức làm việc qua mạng bằng văn bản điện tử.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ công việc, trao đổi thông tin, công việc qua thư điện tử trong Hệ thống thư điện tử của tỉnh.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành tùy theo vị trí, yêu cầu công việc, học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn.

- Triển khai ứng dụng chữ ký số trong kê khai bảo hiểm xã hội, kê khai thuế thu nhập cá nhân tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

- Công khai các quy hoạch, kế hoạch, hoạt động của ngành, thủ tục hành chính, thông tin đấu thầu, lịch làm việc của Lãnh đạo Sở, giấy mời, tài liệu họp, ... trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 trên Trang thông tin điện tử của Sở; triển khai cung cấp 12 thủ tục hành chính mức độ 3, tiến tới cung cấp các dịch vụ công mức độ 4. Đồng thời có sự đánh giá kết quả thực hiện hàng năm để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc xảy ra trong quá trình thực hiện.

- Hỗ trợ các tổ chức, công dân và doanh nghiệp khai thác, trao đổi thông tin dữ liệu trên Trang thông tin điện tử của Sở theo các quy chuẩn về an toàn, an ninh thông tin.

- Thực hiện kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai lắp đặt phòng họp trực tuyến tại Sở đảm bảo tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban điện tử do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống an toàn, an ninh và bảo mật thông tin cho máy chủ và hệ thống máy tính tại Sở.

- Phấn đấu 100% các cơ quan, đơn vị có cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công nghệ thông tin đáp ứng được yêu cầu thực tế. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, sáng tạo, ứng dụng, làm chủ công nghệ thông tin.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về cơ sở hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp hoàn thiện hệ thống mạng tin học nội bộ (LAN), đường truyền Internet và các thiết bị đảm bảo an toàn, an ninh thông tin để tham gia triển khai các ứng dụng về công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai xây dựng, lắp đặt hệ thống mạng diện rộng của tỉnh (WAN) trên cơ sở mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước để triển khai các dịch vụ và phần mềm dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ cho thuê Hosting đảm bảo đủ các điều kiện, yêu cầu về bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho Trang thông tin điện tử của Sở. Ưu tiên các nhà cung cấp dịch vụ Hosting của cơ quan Nhà nước.

- Đầu tư bổ sung các thiết bị lưu trữ, sao lưu dữ liệu, các phần mềm diệt Virut có bản quyền cho máy chủ và các máy trạm.

2. Về ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan

- Đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, như: Hệ thống thư điện tử; phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; phần mềm kế toán; phần mềm quản lý tài sản; cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức;.... Tiếp tục xây dựng và triển khai các phần mềm dùng chung, phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

- Từng bước triển khai tích hợp chữ ký số vào các hệ thống phần mềm chuyên ngành của sở.

- Tiếp tục triển khai, tạo lập bổ sung hòm thư điện tử chung của tỉnh cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác hành chính của Sở.

- Tiếp tục triển khai, nâng cấp hệ thống phần mềm "Quản lý văn bản và điều hành" vào việc quản lý và điều hành văn bản đi và đến tại Sở.

- Nâng cấp, nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử Sở, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, có độ chính xác và tính thời sự cao. Xây dựng và cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 3 trên cổng thông tin điện tử của Sở

đối với những dịch vụ không có vướng mắc về kỹ thuật, công nghệ và kinh phí, đảm bảo giao dịch thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

- Quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò của công nghệ thông tin; về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Tăng cường sự lãnh đạo của thủ trưởng các đơn vị đối với công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở cần xác định đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, đồng thời chịu trách nhiệm gương mẫu đi đầu trong việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin. Chú trọng ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và trong từng đề án, dự án đầu tư của ngành.

3. Về đảm bảo an toàn, an ninh

- Thực hiện nghiêm túc quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang, ban hành kèm theo quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho máy chủ, máy tính cá nhân; định kỳ hàng năm thực hiện việc kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin;...

4. Về phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức hành chính tại Sở theo chương trình, kế hoạch của tỉnh.

- Tập huấn nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin như cài đặt và cách sử dụng các phần mềm dùng chung như: Phần mềm Quản lý văn bản, thư điện tử, các phần mềm mã nguồn mở, sử dụng chữ ký số và các phần mềm quản lý chuyên ngành khác.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tham gia đầy đủ các lớp đào tạo tiêu chuẩn nghiệp vụ nâng cao kiến thức, kỹ năng quản trị mạng, website, xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin chuyên ngành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin,... kỹ năng xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin chuyên ngành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ theo Danh mục các dự án ứng dụng và phát triển CNTT hàng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ lập dự toán kinh phí trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện hàng năm theo kế hoạch đề ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Sở:

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện mục tiêu đã đặt ra.

- Bố trí ngân sách hàng năm cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin. Đảm bảo hệ thống máy tính của đơn vị luôn hoạt động ổn định và hiệu quả.

2. Phòng Tổ chức cán bộ:

Thực hiện rà soát các thủ tục hành chính và công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở. Phối hợp với Văn phòng Sở trong quá trình xây dựng và triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo kế hoạch đề ra.

3. Văn phòng Sở:

- Tham mưu với Lãnh đạo Sở các chương trình, chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, phát triển giao dịch điện tử; xây dựng phần mềm giao dịch một cửa ứng dụng dịch vụ hành chính công mức độ 3 tích hợp trên Trang thông tin điện tử của Sở. Duy trì, nâng cao chất lượng Trang tin điện tử của Sở.

- Chủ trì, phối hợp và hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, hiệu quả; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu VT- VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Công Nông